

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**    **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1365/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ  
khoa học và công nghệ cấp quốc gia để đưa ra tuyển chọn**

**BỘ TRƯỞNG**  
**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Trên cơ sở kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng KH&CN tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục 03 đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia để đưa ra tuyển chọn (Chi tiết trong phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá hồ sơ đề tài nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành để lựa chọn tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm thực hiện và báo cáo Bộ trưởng về kết quả thực hiện.

**Điều 3.** Vụ trưởng các Vụ: Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Kế hoạch - Tổng hợp, Tài chính, Giám đốc Văn phòng các Chương trình KH&CN trọng điểm cấp nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Vụ KHTH.



Trần Việt Thành



**ĐĂNG KÝ MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA  
ĐỂ ĐƯA RA TUYỂN CHỌN**

(Kèm theo Quyết định số 1365/QĐ-BKHCN ngày 01 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ KH&CN)

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
1	Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ nhằm hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật góp phần nâng cao hiệu quả sản suất tôm-lúa vùng ven biển Tây đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL).	1. Đánh giá được hiện trạng hạ tầng kỹ thuật phục vụ canh tác tôm-lúa vùng ven biển Tây ĐBSCL; 2. Đề xuất được giải pháp công nghệ hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật canh tác tôm-lúa; 3. Đề xuất được giải pháp quản lý vận hành hiệu quả hệ thống hạ tầng kỹ thuật canh tác tôm-lúa; 4. Thiết kế, xây dựng hạ tầng kỹ thuật cho 02 mô hình tôm-lúa, quy mô 40ha/mô hình.	1. Báo cáo đánh giá hiện trạng và khả năng đáp ứng của hạ tầng kỹ thuật canh tác tôm-lúa vùng ven biển Tây ĐBSCL; 2. Các giải pháp ứng dụng và phát triển công nghệ hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật canh tác tôm-lúa theo hướng hữu cơ hiệu quả và bền vững được địa phương chấp nhận ứng dụng; 3. Hồ sơ thiết kế và xây dựng hạ tầng kỹ thuật 02 mô hình tôm-lúa, quy mô 40ha/mô hình, ở 2 huyện (An Minh và An Biên tỉnh Kiên Giang); 4. Giải pháp quản lý vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật canh tác tôm-lúa theo hướng hữu cơ hiệu quả và bền vững được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; 5. Góp phần tăng thu nhập thuần từ mô hình so với đối chứng ít nhất 20%-25%; 6- Chuyển giao sản phẩm công nghệ hạ tầng kỹ thuật sản xuất tôm-lúa theo hướng hữu cơ hiệu quả và bền vững cho các tỉnh ven biển Tây ĐBSCL để làm cơ sở nhân rộng; 7. Đào tạo 01-02 Thạc sỹ, hỗ trợ đào tạo 1 tiến sỹ; 8. 02-03 Bài báo đăng ở các tạp chí chuyên ngành uy tín.	Tuyển chọn



TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
2	Nghiên cứu phát triển công nghệ canh tác tôm-lúa theo hướng hữu cơ vùng ven biển Tây đồng bằng sông Cửu Long (DBSCL).	<p>1. Đánh giá được hiện trạng canh tác tôm-lúa (giống, kỹ thuật canh tác, chất lượng sản phẩm, hiệu quả kinh tế, môi trường);</p> <p>2. Phát triển công nghệ nuôi tôm trong hệ thống canh tác tôm-lúa;</p> <p>3. Phát triển công nghệ canh tác lúa trong hệ thống tôm-lúa;</p> <p>4. Xây dựng được 02 mô hình tôm-lúa, quy mô 40ha/mô hình, tăng hiệu quả ít nhất 20-25% so với đối chứng.</p>	<p>1. Báo cáo hiện trạng canh tác lúa và nuôi tôm trong mô hình tôm-lúa (hiệu quả, hạn chế và nguyên nhân) và đề xuất giải pháp kỹ thuật canh tác tôm-lúa đạt hiệu quả cao hơn ít nhất 20-25% về kinh tế, bảo vệ môi trường;</p> <p>2. Chọn được 01- 02 giống lúa có năng suất từ 4,5-5,5 tấn/ha và phẩm chất gạo cao, chịu được mặn với nồng độ <math>\geq 4\%</math>, phù hợp với canh tác tôm-lúa;</p> <p>3. Quy trình kỹ thuật canh tác lúa theo hướng hữu cơ và quy trình kỹ thuật nuôi tôm theo hướng sinh thái trong mô hình canh tác tôm-lúa, được địa phương chấp nhận rộng rãi;</p> <p>4. Xây dựng được 02 mô hình tôm-lúa, quy mô 40ha/mô hình, tăng hiệu quả thêm 20-25% so với đối chứng;</p> <p>5. Đăng ký được 01 nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm gạo và 01 nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm tôm trong mô hình tôm-lúa sản xuất theo hướng hữu cơ/sinh thái;</p> <p>6. Đào tạo 01-02 Thạc sỹ, hỗ trợ đào tạo 1 tiến sỹ;</p> <p>7. 02-03 Bài báo đăng ở các tạp chí chuyên ngành uy tín.</p>	Tuyển chọn

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
3	Nghiên cứu xây dựng mô hình tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm tôm-lúa vùng ven biển Tây đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL).	<p>1. Đánh giá được hiện trạng tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của mô hình tôm-lúa;</p> <p>2. Đề xuất được giải pháp tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của mô hình tôm-lúa;</p> <p>3. Xây dựng 02 mô hình tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của mô hình tôm-lúa;</p> <p>4. Tổng kết, đánh giá và đề xuất giải pháp nhân rộng mô hình tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm tôm-lúa cho các tỉnh ĐBSCL.</p>	<p>1. Báo cáo đánh giá thực trạng tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, sự tham gia của người dân trong đầu tư xây dựng và quản lý vận hành công trình thủy lợi phục vụ hệ thống canh tác tôm-lúa vùng ven biển Tây ĐBSCL;</p> <p>2. Báo cáo đề xuất giải pháp cơ chế chính sách, tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, đầu tư xây dựng và quản lý công trình thủy lợi có sự tham gia của người dân, doanh nghiệp; mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ, đầu tư xây dựng và quản lý vận hành hệ thống thủy lợi, thích ứng với hạn-mặn, nước biển dâng;</p> <p>3. Hỗ trợ xây dựng 02 mô hình tổ chức liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm tôm-lúa (nông dân với nông dân; nông dân với doanh nghiệp) và quản lý thủy lợi kiểm soát hạn-mặn-nước biển dâng phục vụ tốt mô hình tôm-lúa vùng ven biển Tây ĐBSCL. Quy mô mỗi mô hình ≥ 40ha, hiệu quả tăng 20-25% so với đối chứng (mô hình phổ biến trong vùng).</p> <p>4. Đề xuất chính sách nhân rộng mô hình tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm tôm-lúa cho vùng Tây ĐBSCL;</p> <p>5. Đào tạo 01-02 Thạc sỹ, hỗ trợ đào tạo 1 tiến sỹ;</p> <p>6. 02-03 Bài báo đăng ở các tạp chí chuyên ngành uy tín.</p>	



